TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HSST
Ngày 08 - 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phạm Thị Hiền
2. Ông Đinh Công Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Bùi Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; sinh năm 1985 tại Bình Thuận; trú tại: Ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Hồ Thị Đ; bị cáo có vợ là Trần Thị T đã ly hôn và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại*: Ông Lê Thanh D, sinh năm 1969; trú tại: Thôn A, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị Bồng L, sinh năm 1988; bà Lê Thị Bảo X, sinh năm 1990; ông Lê Thanh T, sinh năm 1992; ông Lê Thanh P, sinh năm 1994 và cháu Lê Thanh L, sinh ngày 26/7/2010. Cùng trú tại: Thôn A, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng - Là con đẻ bị hại.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Bồng L, bà Lê Thị Bảo X và ông Lê Thanh P: Ông Lê Thanh T, sinh năm 1992; trú tại: Thôn A, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng theo giấy ủy quyền ngày 14/9/2017 (có mặt).

- *Bị đơn dân sự*: Công ty TNHH thương mại dịch vụ giao nhận vận tải L.

Địa chỉ: Tổ A, quốc lộ 1K, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự: Ông Dương Hữu H - Nhân viên Công ty (vắng mặt) và bà Lê Thị Thanh L - Phó Giám đốc Công ty (có mặt) là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền lập ngày 07/02/2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là lái xe của Công ty TNHH thương mại dịch vụ giao nhận vận tải L (sau đây gọi tắt là Công ty L). Ngày 30/8/2017, Công ty L giao cho T xe ô tô đầu kéo biển số 51C - 414.46 để đi kéo hàng. Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe lưu thông trên đường Mỹ Xuân A2 - Mỹ Xuân B1 theo hướng khu công nghiệp Mỹ Xuân A2 đi khu công nghiệp Mỹ Xuân B1. Khi đến khu vực ngã tư giao nhau với Quốc lộ 51 thuộc ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thì gặp đèn tín hiệu giao thông đèn đỏ nên T cho xe dừng lại. Khi đèn tín hiệu chuyển sang đèn xanh, T điều khiển xe đi về phía trước đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 49H1 - 226.63 do ông Lê Thanh D điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả, ông D bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến ngày 01/9/2017 thì ông D tử vong.

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Mỹ Xuân A2 - Mỹ Xuân B1 với Quốc lộ 51, khu vực có gắn đèn tín hiệu giao thông. Mặt đường Quốc lộ 51 hướng từ huyện Long Thành đi thành phố Bà Rịa rộng 14 mét, mặt đường Mỹ Xuân A2 - Mỹ Xuân B1 rộng 18,6 mét. Chọn lề chuẩn là mép lề đường bên phải Quốc lộ 51, hướng từ huyện Long Thành đi thành phố Bà Rịa; chọn điểm cố định là cột đèn tín hiệu trên đường Mỹ Xuân A2 - Mỹ Xuân B1. Tất cả các dấu vết, phương tiện có tại hiện trường được xác định như sau:

Xe ô tô 51C - 414.46 dừng trên phần đường huyện Long Thành đi thành phố Bà Rịa, đầu xe hướng về khu công nghiệp Mỹ Xuân B1, tâm trục bánh xe trước bên phải đo vào lề chuẩn là 8,1 mét; tâm trục bánh xe sau đo vào lề chuẩn 3,5 mét.

Vị trí xe mô tô biển số 49H1 - 226.63 sau va chạm phần thân bên phải ngã xuống mặt đường nhựa, đầu xe chếch ra Quốc lộ 51, đuôi xe chếch về khu công nghiệp Mỹ Xuân A2, thân xe nằm gần vuông góc với mép lề chuẩn; tâm trục bánh trước đo vào lề chuẩn 0,5 mét; tâm bánh xe sau đo vào lề chuẩn 0,7 mét; trục giữa đo đến bánh xe sau bên trái ô tô là 04 mét. Vết cày xe mô tô không liên tục, đầu vết cày đo đến lề chuẩn là 2,15 mét, đo đến trục giữa xe mô tô là 1,9 mét.

Vị trí vết máu: Vết máu có kích thước 1,6 mét x 1,8 mét, nằm phía sau khu vực đuôi xe ô tô, đo đến trục giữa xe mô tô là 3,1 mét; đo đến lề chuẩn là 2,2 mét.

Khu vực va chạm được xác định như sau: Khu vực va chạm đo vào lề đường bên phải hướng lưu thông Mỹ Xuân A2 đi Mỹ Xuân B1 là 07 mét, đo đến lề chuẩn 4,3 mét; đo đến trục giữa xe mô tô là 4,1 mét; đo đến tâm trục bánh xe trước bên trái ô tô là 12,4 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 1097/TT.17 ngày 09/10/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các dấu hiệu chính khi khám nghiệm: Mỏm cụt tại đùi trái, có dấu bầm tụ máu. Gãy hai xương cẳng chân phải. Hai phổi phù, đông đặc hai phổi.

- Kết quả xét nghiệm mô bệnh học: Nhồi máu cơ tim cấp do tăng co không hồi phục. Chảy máu dưới nội tâm mạc. Phù phổi cấp. Hoại tử gan cấp. Hoại tử ống thận cấp.

- Kết quả xét nghiệm độc chất: Không thực hiện.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

3. Kết luận khác (nếu có): Nạn nhân bị vật tày diện lớn, nhiều khả năng là bánh xe ô tô tải cán qua chân trái, chèn ép lên chân phải.

Kết quả điều tra xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo 51C - 414.46 không chú ý quan sát, không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình đã gây ra tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 49H1 - 226.63 do ông Lê Thanh D điều khiển cùng chiều, vi phạm Điều 12 của Luật giao thông đường bộ.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô đầu kéo biển số 51C - 414.46 cho Công ty L; trả lại xe mô tô biển số 49H1 - 226.63 cho đại diện bị hại là ông Lê Thanh T.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo T và Công ty L đã bồi thường cho gia đình bị hại 140.000.000 đồng. Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo T bồi thường thêm khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên của bị hại.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 24 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố bị cáo T về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo T và đại diện bị hại về việc bị cáo cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên của bị hại 1.000.000 đồng/tháng.

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến gì về luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu

thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo T phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông lập ngày 30/8/2017 cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã xác định: Bị cáo T là người điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C - 414.46, do không chú ý quan sát, không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình đã dẫn đến tai nạn với xe mô tô biển số 49H1 - 22663 do ông D điều khiển lưu thông cùng chiều. Hậu quả ông D bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy, đến ngày 01/9/2017 thì tử vong.

Hành vi của bị cáo T vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì chủ quan, thiếu quan sát đã dẫn đến tai nạn giao thông chết người, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự giao thông công cộng, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Do đó đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đồng thời áp dụng thêm hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe 01 năm sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, là lao động chính trong gia đình; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã cùng chủ xe là Công ty L tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; bị hại cũng có một phần lỗi do đi sai làn đường, vi phạm Điều 13 luật giao thông đường bộ; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

Bị cáo T và Công ty L đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu). Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông T đã nhận số tiền trên.

Tại tòa, ông T yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại là cháu Lê Thanh L, sinh ngày 26/7/2010 đến tuổi thành niên (18 tuổi), mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 3/2018. Bị cáo đồng ý cấp dưỡng theo yêu cầu của ông Tịnh. Đại diện Công ty L xác định không có yêu cầu gì đối với bị cáo T về số tiền đã bỏ ra để bồi thường cho gia đình bị hại. Đây là sự thỏa thuận của các đương sự nên Hội đồng xét xử công nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ ".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Áp dụng khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Cấm bị cáo Nguyễn Văn T hành nghề lái xe 01 (một) năm sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

3. Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thanh L, sinh ngày 26/7/2010 mỗi tháng 1.000.0000 đồng (một triệu), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 3/2018 đến khi cháu Lê Thanh L thành niên (18 tuổi).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án; nếu người phải thi hành án không thi hành số tiền nói trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn).

Về án phí cấp dưỡng: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn).

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Ly

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.